

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK HÀ  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày 16/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ - TỈNH KONTUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa Phên tòa:* Bà Đoàn Thị Kim Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Văn Linh và bà Lê Thị Nhung.

*Thư ký Phên tòa:* Ông Vũ Đức Huỳnh - Thư ký tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum tham gia Phên tòa:* Ông Võ Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 16/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2022; Quyết định bổ sung quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19A/2022/QĐBSQĐXXST-HS, ngày 19 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn Phên tòa số: 01/2022/HSST - QĐ ngày 02/8/2022; Quyết định hoãn Phên tòa số: 02/2022/HSST - QĐ ngày 31/8/2022 đối với:

**- Bị cáo:** Phạm Quang D (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 23 tháng 02 năm 1993 tại tỉnh Kon Tum. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Lập A, xã Đ, huyện H, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn H, sinh năm 1966 và bà Dương Thị S, sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2014/HSST về tội “ *Cố ý gây thương tích*”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến ngày 05/5/2021, được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh cấm đi khỏi nơi cư trú, đến nay đưa ra xét xử. Có mặt.

**- Bị hại:** Anh Lê Nguyễn Hoài Ph, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn Tân Lập A, xã Đ, huyện H, tỉnh T. Có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph:* Bà Nguyễn Thị Kim Th - Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Th thuộc Đoàn luật sư Thành phố N.

Địa chỉ: Số 5 ngõ 149 Giảng Võ, phường L, Quận Đ, Thành phố N. Có mặt.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn Tân Lập A, xã Đ, huyện H, tỉnh T. Có mặt.

+ Chị Lê Nguyễn Hà N, sinh năm 1987. Địa chỉ: Chung cư C2, Xuân Đình, Xuân Lộc 4, quận L, Thành phố N. Có mặt.

+ Ông Phạm Văn H, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn Tân Lập A, xã Đ, huyện H, tỉnh T. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh Bùi Quang V, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số 85 Trần Phú, phường Trường Chinh, thành phố K, tỉnh T. Vắng mặt.

+ Anh Lương Trương Ph, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn Kon Hnong Yốp, xã Đ, huyện H, tỉnh T. Vắng mặt.

+ Anh Bé Văn H, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn Tân Lập A, xã Đ, huyện H, tỉnh T. Vắng mặt.

+ Chị Bùi Thị H, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn Tân Lập A, xã Đ, huyện H, tỉnh T. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 28/02/2021, Phạm Quang D cùng với Lê Nguyễn Hoài Ph, Bé Văn H, Lương Trương Ph và Bùi Quang V chuẩn bị nướng thịt để uống bia cùng nhau tại cửa hàng vật tư cao su Lê Hoàng Phát thuộc Thôn Tân Lập A, xã Đ, huyện H, tỉnh T do Bùi Quang V thuê để buôn bán vật tư cao su. Trong lúc Phạm Quang D ngồi tại hiên của cửa hàng chuẩn bị thịt để nướng thì Lê Nguyễn Hoài Ph đứng phía sau tựa đé vào lưng của D và dùng phần cẳng tay phải đánh chỗ vào phần lưng gáy của D một cái. Bị Ph đánh, D đứng dậy dùng chân phải đá một cái vào phần bụng dưới của Ph thì Ph chạy vào bên trong cửa hàng lấy hai chén dùng để đựng mủ cao su có sẵn trong cửa hàng chạy ra đánh trúng vào tay của D thì bị D vật ngã xuống nền bê tông. Lúc này, D dùng tay trái nắm giữ cổ áo của Ph còn tay phải nắm khoảng hai, ba cái vào mặt Ph, Ph hét lên “*thả tao ra*”, “*mày đánh anh phải không*”. D thả Ph ra và Ph đứng dậy đi bộ về nhà. Đi được nửa đường, Ph quay lại cửa hàng để lấy áo khoác rồi đi về. Khi về nhà, phát hiện bị rơi mất sợi dây chuyền trong lúc xô xát với D và do bức tức vì bị D đánh nên Ph đi ra chuồng gà lấy 01 con dao dài 58,5cm rồi đi bộ đến cửa hàng vật tư cao su Lê Hoàng Phát. Còn đối với Phạm Quang D, sau khi Ph bỏ đi về thì D cũng điều khiển xe mô tô đi về nhà một lúc sau thì quay lại cửa hàng vật tư cao su Lê Hoàng Phát. Khi đứng trên thềm của cửa hàng, D thấy Ph trên tay cầm dao đi bộ ngược chiều trên lề đường Quốc lộ 14 theo hướng huyện H đi thành K đi đến. Lúc này, D đi đến bờ tường của cửa hàng gần vị trí nơi để xe mô tô của D lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 70cm (*Phạm Quang D*

trình bày, trước khi xảy ra sự việc D sử dụng con dao trên phát cở lấy mặt bằng đồ vật liệu xây dựng để xây nhà rồi cắt con dao ở bờ tường sát cửa hàng vật tư cao su Lê Hoàng Phát để tiện sử dụng trong quá trình làm nhà) rồi tiến lại phía Ph. Khi gặp nhau tại khu vực sân bê tông của cửa hàng, cả hai xông vào chém nhau. Tại đây, Ph bị D chém một nhát trúng tay phải, còn D bị Ph chém một nhát trúng tay trái. Lúc này, Ph cầm dao bỏ chạy về hướng thị trấn Đắk Hà, D cầm dao đuổi theo. Chạy một đoạn khoảng 15 – 20 mét, Ph dừng lại rồi cả hai tiếp tục chém nhau, Ph cầm dao chém trúng chân trái của D. Lúc này, Ph đứng trong lề đường đất quay mặt ra ngoài còn D đứng đối diện với Ph, D dùng hai tay cầm dao chém mạnh theo chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải trúng vào tay trái của Ph làm bàn tay trái của Ph bị đứt lìa rơi xuống đất. Khi bị chém, Ph đi về phía cửa hàng vật tư cao su Lê Hoàng Phát một đoạn khoảng 04 – 05 mét thì ngối xuống và nói với D “Bòm, anh bị rớt tay rồi”, D cầm dao trên tay và nói “Anh bỏ con dao ra đã”, Ph bỏ con dao xuống, dùng tay phải cầm chặt cánh tay trái rồi đứng lên đi về hướng thị trấn Đắk Hà để tìm bàn tay. Lúc này, D đi đến cửa hàng vật tư cao su Lê Hoàng Phát nhờ người đưa Ph đi cấp cứu sau đó đi đến khu vực bãi đất trống bên cạnh cửa hàng vứt con dao gây án. Sau khi Ph được Bé Văn H và Lương Trương Ph đưa đi cấp cứu, D phụ giúp việc tìm lại bàn tay bị đứt của Ph, sau đó đưa đến bệnh viện để khâu nối bàn tay rồi cũng nhập viện điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum.

Ngày 01/3/2021, ông Lê Hồng A là bố của Lê Nguyễn Hoài Ph đến Công an xã Đ làm đơn trình báo tố giác hành vi chém người gây thương tích của Phạm Quang D. Sau khi tiếp nhận tố giác, Công an xã Đ tiến hành kiểm tra hiện trường thu giữ một con dao mà Lê Nguyễn Hoài Ph sử dụng và một đoạn video clip ghi lại diễn biến vụ việc gây thương tích ngày 28/02/2021. Ngày 10/3/2021, Phạm Quang D làm đơn trình báo, yêu cầu điều tra, yêu cầu giám định thương tích gửi đến Công an xã Đ.

Ngày 12/3/2021, Công an xã Đ chuyển hồ sơ vụ việc cùng đồ vật, tài liệu thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 46/TgT-TTPY ngày 06/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum đối với Lê Nguyễn Hoài Ph kết luận: *Sẹo 1/3 giữa cẳng tay bên phải kích thước trung bình: 02%; Sẹo mồm cắt 1/3 dưới cẳng tay bên trái kích thước trung bình: 02%; Tổn thương nhánh thần kinh trụ bên tay phải: 11%; Cắt 1/3 dưới cẳng tay trái: 53%. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: 59,83% làm tròn 60%. Vật gây thương tích: Vật sắc.*

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 45/TgT-TTPY ngày 06/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kon Tum đối với Phạm Quang D kết luận: *Sẹo 1/3 giữa ngoài cẳng tay trái kích thước lớn: 03%; Sẹo gối trái hình chữ (V) kích thước lớn: 03%; Gãy 1/3 giữa xương trụ trái: 08%; Đứt gân bánh chè gối trái đã mổ khâu nối kết quả tốt: 08%; Đứt gân gấp cổ tay trụ trái đã phẫu thuật khâu nối phục hồi: Theo Thông tư hướng dẫn tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ*

*thể sọ phần mềm*). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: **20,36%** làm tròn 20%. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tại Kết luận giám định số: 94/KLGD-PC09 ngày 26/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

- Tập tin video “ch01\_20210228190000.MP4”, dung lượng 28.1 MB, thời gian 11 phút 09 giây, gửi giám định: không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

- Hình ảnh camera ghi hình vào ban đêm, trong điều kiện thiếu ánh sáng, chất lượng hình ảnh thấp, góc quay ở khoảng cách xa nên quan sát hình ảnh các đối tượng không được rõ nét. Tại thời điểm 19 giờ 06 phút 30 giây đến 19 giờ 07 phút 35 giây ngày 28/02/2021 (*thời gian hiển thị trên video*) trong tập tin video quan sát thấy có 02 (hai) đối tượng (*Nội dung chi tiết được ghi ra đĩa DVD kèm theo*). Khi đối chiếu giữa hình ảnh trong tập tin video với mô tả ở mục “I. TÓM TẮT NỘI DUNG SỰ VIỆC” trong Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà thì có thể xác định được các đối tượng tham gia vào vụ việc như sau:

- + Đối tượng 1: là Lê Nguyễn Hoài Ph, trên tay cầm vật (*ngghi là dao tự chế*).

- + Đối tượng 2: là Phạm Quang D, trên tay cầm vật (*ngghi là dao tự chế*).

Trong đó, hành động của các đối tượng xuất hiện trong video:

- + Đối tượng 1 trên tay cầm vật (*ngghi là dao tự chế*) đi đến chỗ đối tượng 2 trên tay cầm vật (*ngghi là dao tự chế*). Sau đó cả hai đối tượng lao vào nhau và có hành vi tác động về phía nhau (*Nội dung chi tiết được ghi ra đĩa DVD kèm theo*).

- + Đối tượng 1 bỏ chạy, đối tượng 2 rượt đuổi theo sau; sau đó đối tượng 1 quay lại, trên tay cầm vật (*ngghi là dao tự chế*) và có hành vi tác động về phía đối tượng 2 (*Nội dung chi tiết được ghi ra đĩa DVD kèm theo*).

- + Đối tượng 2 trên tay cầm vật (*ngghi là dao tự chế*) có hành vi tác động về phía đối tượng 1. Sau đó, đối tượng 1 trên tay cầm vật (*ngghi là dao tự chế*) có hành vi tác động về phía đối tượng 2 (*Nội dung chi tiết được ghi ra đĩa DVD kèm theo*).

- + Đối tượng 1 bỏ chạy, đối tượng 2 rượt đuổi theo sau; sau đó đối tượng 1 ngồi xuống đất, đối tượng 2 đi lại chỗ đối tượng 1 và không có tác động gì thêm (*Nội dung chi tiết được ghi ra đĩa DVD kèm theo*).

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS ngày 18/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà đã truy tố bị cáo Phạm Quang D về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

### **Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử bị cáo Phạm Quang D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Quang D mức án từ 06 năm đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến ngày 05/5/2021.

**Về trách nhiệm dân sự:** Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo Phạm Quang D và bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph về các khoản chi phí hợp lý, cụ thể: Bị cáo Phạm Quang D phải bồi thường cho anh Lê Nguyễn Hoài Ph số tiền 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*), trừ đi số tiền bị cáo D đã bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*). Số tiền còn lại bị cáo tiếp tục phải bồi thường là 650.000.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi triệu đồng*) sẽ trả làm 03 đợt theo như thỏa thuận.

**Về vật chứng của vụ án:**

- 01 (*Một*) con dao dài 58,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm có một cạnh sắc nhọn, phần lưỡi dao nơi rộng nhất là 07cm, trên bề mặt lưỡi dao có ghi chữ STAINLESS STEEL, phần cán dao bằng gỗ có buộc sợi dây dù màu vàng. Đây là con dao mà Lê Nguyễn Hoài Ph sử dụng chém gây thương tích cho bị cáo Phạm Quang D vào ngày 28/02/2021 chưa được xử lý trong vụ án mà Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà đưa ra xét xử ngày 22/3/2022 và không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 (*Một*) đoạn video được lưu với tên “ch01\_20210228190000.MP4”, dung lượng 28,760 KB được lưu trong một thẻ nhớ màu đen, trên thẻ nhớ có ghi dòng chữ “Adata Micro SD”. Đây là đoạn video được sao chép lưu trữ từ đoạn video do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum niêm phong kèm theo bản Kết luận giám định số: 94/KLGD-PC09 ngày 26/5/2021 đang được lưu trữ trong hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2021 và được xét xử vào ngày 22/3//2022, đây là vật chứng vụ án cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

**Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:** Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph có ý kiến:** Thống nhất với tội danh và mức hình phạt cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Phạm Quang D, mặc dù lời khai của bị cáo với bị hại còn có một số điểm mâu thuẫn, bị cáo chưa thừa nhận một số tình tiết. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo D cũng đã thành khẩn và thật sự ăn năn, hối cải về hành vi gây thương tích cho anh Ph, trong thời gian bị hại điều trị thương tích bị cáo và gia đình đã thăm hỏi, động viên bị hại với số tiền là 14.000.000 đồng và sau đó bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại các chi phí hợp lý với số tiền 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*), bị cáo đã bồi thường được cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*). Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo với mức hình phạt nhẹ hơn so với mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

*Về trách nhiệm dân sự:* Theo đơn yêu cầu bồi thường ngày 25/7/2022 thì bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph yêu cầu bị cáo Phạm Quang D phải bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph các khoản tiền chi phí hợp lý cho việc điều trị thương tích mà bị cáo đã gây ra với tổng số tiền là **1.026.499.581** đồng (*Một tỷ không trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn năm trăm tám mốt đồng*). Cụ thể các khoản bồi thường thiệt hại: Tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum: 35.805.610 đồng; Tiền chi phí đi lại, tiền thuốc điều trị, tiền bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại trong thời gian nằm viện và điều trị vết thương: 29.677.271 đồng; Tiền mất thu nhập chăm sóc bị hại của bà Nguyễn Thị T: 7.200.000 đồng; Tiền thuê người chăm sóc bị hại tại Hà Nội: 4.000.000 đồng; Tiền hỗ trợ chăm sóc, sinh hoạt bị hại khi còn một tay: 20.250.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện và điều trị của Lê Nguyễn Hoài Ph: 39.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần là 50 tháng lương cơ sở tương ứng với số tiền: 74.500.000 đồng; Tiền mất thu nhập quãng đời còn lại (giảm sức lao động vĩnh viễn) của bị hại: 600.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập và tiền chi phí đi lại của chị Lê Nguyễn Hà N chăm sóc bị hại: 50.666.700 đồng (trong đó tiền mất thu nhập của chị Ny 35 ngày là 37.310.000 đồng, tiền vé may bay + taxi đi lại là 13.356.700 đồng); Tiền chi tiêu ăn uống, phí sinh hoạt cá nhân hàng ngày (từ ngày 23/6/2022 đến ngày 02/8/2022: 40.400.000 đồng; Tiền chi tay giả: 120.000.000 đồng; Tiền chi phí đi lại, phát sinh khi lắp tay giả: 5.000.000 đồng.

- Ngày 15/9/2022, giữa bị cáo Phạm Quang D và bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về số tiền bồi thường thiệt hại cho các khoản chi phí hợp lý là 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*), trừ đi số tiền bị cáo D đã bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*). Số tiền còn lại bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho bị hại là 650.000.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi triệu đồng*), thỏa thuận trả làm 03 đợt, cụ thể: Đợt 1: Vào ngày 30/9/2022 bị cáo D sẽ phải trả cho anh Ph số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*); Đợt 2: Vào ngày 31/3/2023 bị cáo D sẽ trả phải cho anh Ph số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*); Đợt 3: Vào ngày 30/9/2023 bị cáo D sẽ trả cho anh Ph số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*) được lập thành biên bản thỏa thuận. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này của bị cáo Phạm Quang D và bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph, tuyên quyền yêu cầu thi hành án và lãi suất chậm trả trong bản án cho bị hại.

Bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph không có tranh luận đối đáp gì thống nhất với ý kiến của Luật sư và của Kiểm sát viên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T và chị Lê Nguyễn Hà N không có tranh luận đối đáp gì thống nhất với ý kiến của Luật sư và của Kiểm sát viên.

Bị cáo Phạm Quang D khai nhận thực hiện hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về trách nhiệm dân sự của bị cáo và bị hại.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi gây thương tích cho bị hại Ph là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về lao động có thu nhập bồi thường số tiền còn lại cho bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Phiên tòa bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị hại có đơn khiếu nại đề nghị giải quyết hành vi cố ý gây thương tích của Phạm Quang D cho Lê Nguyễn Hoài Ph trong cùng một vụ án. Cơ quan điều tra đã làm việc với bị cáo D, bị hại Ph cũng không có ý kiến khiếu nại gì thêm.

[2]. *Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn H vắng mặt tại Ph phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt; Người làm chứng anh Bùi Quang V, anh Lương Trương Ph, anh Bé Văn H, chị Bùi Thị H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên đã có lời khai của họ ở Cơ quan điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt Bùi Quang V, anh Lương Trương Ph, anh Bé Văn H, chị Bùi Thị H theo quy định tại khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 28/02/2021, Phạm Quang D, Lê Nguyễn Hoài Ph, Bé Văn H, Lương Trương Ph và Bùi Quang V đang chuẩn bị đồ ăn để uống bia tại cửa hàng vật tư cao su Lê Hoàng Phát thuộc thôn Tân Lập A, xã Đ, huyện H, tỉnh T thì giữa Lê Nguyễn Hoài Ph và Phạm Quang D xảy ra mâu thuẫn, xô xát đánh nhau. Sau khi được can ngăn, Ph và D bỏ đi về. Sau đó, D và Ph quay lại cửa hàng; trước khi đến cửa hàng Ph chủ động mang theo 01 con dao dài 58,5cm. Khi thấy Ph đi đến cửa hàng vật tư cao su Lê Hoàng Phát trên tay có cầm 01 con dao, D chủ động đi đến bờ tường của cửa hàng lấy 01 con dao

tự chế dài khoảng 70cm rồi tiến lại phía Ph. Khi hai bên gặp nhau, D và Ph cầm dao xông vào chém nhau dẫn đến việc Phạm Quang D gây thương tích cho Lê Nguyễn Hoài Ph với tỷ lệ tổn thương cơ thể 60% và Lê Nguyễn Hoài Ph gây thương tích cho Phạm Quang D với tỷ lệ tổn thương cơ thể 20%.

Quá trình điều tra, ngày 20/10/2021 Lê Nguyễn Hoài Ph có đơn bổ sung tài liệu chứng cứ kèm theo 04 (bốn) ảnh chụp vết thương ở vai trái, đồng thời khai báo vết thương nói trên của Ph là do Phạm Quang D gây ra trong quá trình bị Phạm Quang D truy đuổi. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà đã kiểm tra, xác minh tài liệu, chứng cứ do Lê Nguyễn Hoài Ph cung cấp. Trên cơ sở kết quả làm việc với Trung tâm y tế huyện Đắk Hà; Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum nơi cập nhật thông tin các vết thương trong hồ sơ bệnh án và điều trị các vết thương của Ph cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: “Bệnh nhân Lê Nguyễn Hoài Ph điều trị thương tích tại Bệnh viện đa khoa tỉnh từ ngày 28/02/2021 đến ngày 15/3/2021. Tất cả các thương tích của bệnh nhân trong quá trình điều trị đều được thể hiện trong hồ sơ bệnh án của bệnh nhân, trong hồ sơ bệnh án không thể hiện vết thương ở vai trái của bệnh nhân nên Khoa ngoại chấn thương không có cơ sở xác định vết thương ở vai trái của bệnh nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện. Đồng thời quá trình cấp cứu, điều trị cho bệnh nhân thì đều tập trung vào các vết thương chính, nguy hiểm, đối với các vết thương xây xát bên ngoài không nguy hiểm thì quá trình điều trị sẽ được thể hiện vào bệnh án. Căn cứ vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân Ph, Khoa ngoại chấn thương không ghi nhận, điều trị hay có tài liệu hình ảnh thể hiện vết thương ở vai trái của bệnh nhân”. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà kết luận không có cơ sở để tiến hành giám định bổ sung đối với vết thương ở vai trái của bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph và đã thông báo trả lời đơn bổ sung tài liệu chứng cứ cho bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph là phù hợp theo quy định.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận, bị cáo Phạm Quang D dùng dao gây thương tích cho bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 60%, hành vi của bị cáo Phạm Quang D đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”; tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ Luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi dùng dao là loại hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với hành vi của Lê Nguyễn Hoài Ph dùng dao gây thương tích cho bị cáo Phạm Quang D với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 20% cũng phải chịu trách nhiệm hình sự và đã được giải quyết, xét xử vào ngày 22/3/2022.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo Phạm Quang D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sức khỏe của người khác được Nhà nước và Pháp luật bảo hộ; đồng thời gây

mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt nghiêm minh bị cáo trước pháp luật, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung để làm gương cho người khác.

Tuy nhiên, trong vụ án này dẫn đến sự việc xảy ra một phần bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph cũng là người có lỗi. Nguyên nhân xuất phát mâu thuẫn do bị hại đứng phía sau tựa đề vào lưng của bị cáo và dùng phần cẳng tay phải đánh chỏ vào phần lưng gáy của bị cáo một cái, khi hai bên xô xát bị hại cũng có hành vi dùng dao gây thương tích cho bị cáo Phạm Quang D với tỷ lệ tổn thương cơ thể 20%. Hành vi này của bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph đã được xét xử trong một vụ án khác tại Bản án số: 06/2022/HS-ST, ngày 22/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

[5] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- *Về nhân thân của bị cáo:* Tuy không có tiền án, tiền sự, nhưng trước khi phạm tội, bị cáo Phạm Quang D có nhân thân chưa tốt. Bị cáo Phạm Quang D bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum xét xử về tội “*cố ý gây thương tích*” tuyên phạt 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng và buộc bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) theo Bản án số: 27/2014/HSST ngày 28/8/2014. Hết thời gian thử thách án treo, bị cáo D đã chấp hành xong việc nộp án phí, bồi thường dân sự theo quyết định của bản án và không thực hiện hành vi phạm tội mới đến ngày 28/02/2021 được xác định đã xóa án tích.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo Phạm Quang D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Sau khi phạm tội bị cáo và gia đình của bị cáo đã thăm hỏi, động viên, tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 14.000.000 đồng (*Mười bốn triệu đồng*) và tiếp tục bồi thường cho bị hại các khoản chi phí hợp lý là 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*), đây là một số tiền quá lớn so với khả năng kinh tế của bị cáo và gia đình bị cáo, vì đều làm nghề nông, nhưng bị cáo đã nỗ lực, cố gắng bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi của bị cáo đã gây ra cho bị hại được số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) để phần nào bù đắp cho sự tổn thương, mất mát và thiệt hại của bị hại. Tại phiên tòa bị hại, gia đình của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Mặt khác, trong vụ án này bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph cũng có một phần lỗi dùng dao gây thương tích cho bị cáo là 20%, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[6] *Về quyết định hình phạt:* Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt bị cáo Phạm Quang D với mức án tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

Đối với ý kiến Luật sư là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph: Về việc bị hại và gia đình bị hại, cũng như Luật sư xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức hình phạt nhẹ hơn mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị; Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo và bị hại, đề cập quyền thi hành án dân sự và lãi suất chậm trả trong bản án là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra, bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph yêu cầu bị cáo Phạm Quang D phải bồi thường trách nhiệm dân sự với số tiền **1.237.091.615** đồng (*Một tỷ hai trăm ba mươi bảy triệu không trăm chín mươi mốt ngàn sáu trăm mười lăm đồng*). Trong đó bao gồm: Tiền chi phí đi lại, ăn uống, bồi dưỡng, thuốc trị liệu cho người bị hại: 29.429.305 đồng; Các khoản bồi thường trực tiếp cho người bị hại: 1.084.000.000 đồng; Tiền viện phí là 36.305.610 đồng; Các khoản đi lại, bồi thường dân sự cho người chăm sóc: 87.356.700 đồng.

Tuy nhiên, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, ngày 25/7/2022 bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph có đơn đề nghị bồi thường trách nhiệm dân sự với số tiền **1.026.499.581** đồng (*Một tỷ không trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn năm trăm tám mốt đồng*), gồm các khoản tiền bồi thường: Tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum: 35.805.610 đồng; Tiền chi phí đi lại, tiền thuốc điều trị, tiền bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại trong thời gian nằm viện và điều trị vết thương: 29.677.271 đồng; Tiền mất thu nhập chăm sóc bị hại của bà Nguyễn Thị T: 7.200.000 đồng; Tiền thuê người chăm sóc bị hại tại Hà Nội: 4.000.000 đồng; Tiền hỗ trợ chăm sóc, sinh hoạt bị hại khi còn một tay: 20.250.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện và điều trị của Lê Nguyễn Hoài Ph: 39.000.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần là 50 tháng lương cơ sở tương ứng với số tiền: 74.500.000 đồng; Tiền mất thu nhập quãng đời còn lại (giảm sức lao động vĩnh viễn) của bị hại: 600.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập và tiền chi phí đi lại của chị Lê Nguyễn Hà N chăm sóc bị hại: 50.666.700 đồng (trong đó tiền mất thu nhập của chị N 35 ngày là 37.310.000 đồng, tiền vé máy bay + taxi đi lại là 13.356.700 đồng); Tiền chi tiêu ăn uống, phí sinh hoạt cá nhân hàng ngày (từ ngày 23/6/2022 đến ngày 02/8/2022: 40.400.000 đồng; Tiền chi tay giả 120.000.000 đồng; Tiền chi phí đi lại, phát sinh khi lắp tay giả: 5.000.000 đồng.

Đến ngày 15/9/2022, giữa bị cáo Phạm Quang D và bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về số tiền bồi thường thiệt hại cho các khoản chi phí hợp lý là 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*), bị cáo D đã bồi thường cho bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph 150.000.000 đồng (*Một trăm*

*năm mươi triệu đồng*). Số tiền còn lại bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho bị hại là (800.000.000 đồng - 150.000.000 đồng) = 650.000.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi triệu đồng*) và thỏa thuận trả làm 03 đợt, cụ thể: Đợt 1: Vào ngày 30/9/2022 bị cáo D sẽ phải trả cho anh Ph số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*); Đợt 2: Vào ngày 31/3/2023 bị cáo D sẽ trả phải cho anh Ph số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*); Đợt 3: Vào ngày 30/9/2023 bị cáo D sẽ trả cho anh Ph số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*) được lập thành biên bản thỏa thuận.

Tại phiên tòa, bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph và bị cáo Phạm Quang D đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này. Anh Lê Nguyễn Hoài Ph, chị Lê Nguyễn Hà N và bà Nguyễn Thị T đã thỏa thuận để anh Lê Nguyễn Hoài Ph nhận toàn bộ số tiền bồi thường thiệt hại nêu trên.

Xét thấy, việc bị cáo và bị hại thỏa thuận được các khoản tiền bồi thường thiệt hại nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội và việc gia đình bị hại tự thỏa thuận để cho bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph là người nhận toàn bộ số tiền bồi thường thiệt hại từ bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), ông Phạm Văn H (bố của bị cáo) đã tự nguyện nộp thay cho bị cáo Phạm Quang D để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum theo biên lai thu tiền AA/2010/0004470 ngày 26/4/2021. Nhưng bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph và anh Ph không có yêu cầu nhận số tiền này. Nên Hội đồng xét xử xét thấy, trả lại số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) cho ông Phạm Văn H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 (*Một*) con dao dài 58,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm có một cạnh sắc nhọn, phần lưỡi dao nơi rộng nhất là 07cm, trên bề mặt lưỡi dao có ghi chữ STAINLESS STEEL, phần cán dao bằng gỗ có buộc sợi dây dù màu vàng. Đây là con dao mà Lê Nguyễn Hoài Ph sử dụng chém gây thương tích cho bị cáo Phạm Quang D vào ngày 28/02/2021 không còn giá trị sử dụng và chưa được xử lý trong vụ án hình sự sơ thẩm mà Tòa án nhân dân huyện Đăk Hà đã đưa ra xét xử vào ngày 22/3/2022. Hội đồng xét xử xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định.

- 01 (*Một*) đoạn video được lưu với tên “ch01\_20210228190000.MP4”, dung lượng 28,760 KB được lưu trong một thẻ nhớ màu đen, trên thẻ nhớ có ghi dòng chữ “Adata Micro SD”. Đây là đoạn video được sao chép lưu trữ từ đoạn video do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum niêm phong kèm theo bản Kết luận giám định số: 94/KLGD-PC09 ngày 26/5/2021 đang được lưu trữ trong hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/HSST ngày 18 tháng 11

năm 2021 và được đưa ra xét xử vào ngày 22/3/2022. Đây là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với hung khí bị cáo Phạm Quang D sử dụng chém gây thương tích cho Lê Nguyễn Hoài Ph ngày 28/02/2021: Quá trình điều tra, bị cáo D khai nhận vào tối ngày 28/02/2021 đã sử dụng 01 con dao tự chế dài khoảng 70cm, cán dao bằng le dài khoảng 20cm, phần lưỡi dao rộng khoảng 04cm bằng kim loại gây thương tích cho Lê Nguyễn Hoài Ph. Sau khi gây thương tích, bị cáo D vứt con dao nói trên tại khu đất trống bên cạnh cửa hàng vật tư cao su Lê Hoàng Phát. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nêu trên nhưng không có kết quả nên không đề cập xem xét để xử lý.

[10] *Về án phí sơ thẩm*: Bị cáo Phạm Quang D phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Đối với án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Trước khi mở Phên tòa, ngày 15/9/2022 bị cáo Phạm Quang D, bị hại Lê Nguyễn Hoài Ph đã thỏa thuận được với nhau về số tiền bồi thường thiệt hại và đề nghị Tòa án ghi nhận việc bồi thường thiệt hại nên bị cáo Phạm Quang D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh và hình phạt:** Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Phạm Quang D (Tên gọi khác: Không) phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

**Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Phạm Quang D 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án và được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 23/4/2021 đến ngày 05/5/2021.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 357; Điều 468; Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 590 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số: 03/2006/NQ- HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo Phạm Quang D và bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph. Buộc bị cáo Phạm Quang D phải tiếp tục bồi thường cho bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph số tiền 650.000.000 đồng (*Sáu trăm năm mươi triệu đồng*), được trả làm 03 đợt:

- Đợt một: Vào ngày 30/9/2022 dương lịch, bị cáo Phạm Quang D phải trả cho anh Lê Nguyễn Hoài Ph số tiền 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

- Đợt hai: Vào ngày 31/3/2023 dương lịch, bị cáo Phạm Quang D phải trả cho anh Lê Nguyễn Hoài Ph số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

- Đợt ba: Vào ngày 30/9/2023 dương lịch, bị cáo Phạm Quang D phải trả cho anh Lê Nguyễn Hoài Ph số tiền 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*).

Nếu đến kỳ trả tiền bồi thường thiệt hại, bị cáo Phạm Quang D không trả được hoặc trả không đầy đủ bất kỳ một đợt trả tiền bồi thường thiệt hại nào theo thỏa thuận cho anh Lê Nguyễn Hoài Ph thì anh Lê Nguyễn Hoài Ph được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành án.

*Kể từ ngày người bị hại anh Lê Nguyễn Hoài Ph có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không tự nguyện thi hành đối với khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

**3. Về xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan:** Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Một con dao dài 58,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 40cm có một cạnh sắc nhọn, phần lưỡi dao nơi rộng nhất là 07cm, trên bề mặt lưỡi dao có ghi chữ STAINLESS STEEL, phần cán dao bằng gỗ có buộc sợi dây dù màu vàng.

(Vật chứng của vụ án do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số: 15/QĐ-VKS ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Đặc điểm, tình trạng, số lượng vật chứng được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum).

- 01 (Một) đoạn video được lưu với tên “ch01\_20210228190000.MP4”, dung lượng 28,760 KB được lưu trong một thẻ nhớ màu đen, trên thẻ nhớ có ghi dòng chữ “Adata Micro SD”. Đây là đoạn video được sao chép lưu trữ từ đoạn video do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum niêm phong kèm theo bản Kết luận giám định số: 94/KLGD-PC09 ngày 26/5/2021 đang được lưu trữ trong hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2021 và được xét xử vào ngày 22/3/2022 được lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

- Trả lại cho ông Phạm Văn H số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*), ông H đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2010/0004470 ngày 26/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

**4. Về án phí sơ thẩm:** Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; khoản 1, khoản 3 Điều 21; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban

Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Buộc bị cáo Phạm Quang D phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Bị cáo Phạm Quang D không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2022) bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

**6. Về hướng dẫn thi hành án dân sự:** Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự:

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện;
- TAND tỉnh;
- TACC tại Đà Nẵng;
- CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người BVQ&LIHP của bị hại
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**  
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh

-